

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẠC LIÊU**  
Số: 167/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
Bạc Liêu, ngày 25 tháng 01 năm 2018

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính  
các lĩnh vực: dược; khám bệnh, chữa bệnh mới ban hành  
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Bạc Liêu**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2416/QĐ-BYT ngày 09/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được ban hành tại Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược;

Căn cứ Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC được bãi bỏ tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2017 của Chính phủ về Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 313/TTr-SYT ngày 29 tháng 12 năm 2017,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục gồm 52 (năm mươi hai) thủ tục hành chính các lĩnh vực: dược; khám bệnh, chữa bệnh mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Bạc Liêu.


**Điều 2.** Giao Sở Y tế tổ chức thực hiện theo thẩm quyền; thông báo Danh mục 52 thủ tục hành chính mới ban hành đến tổ chức, cá nhân có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.




**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:* 

- Như Điều 4;
- Cục KS TTHC, Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công TT điện tử tỉnh;
- Lưu VT, KSTT02 (TThuy). 

**KT CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Vương Phương Nam*

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÁC LĨNH VỰC: DƯỢC; KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH  
MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ TỈNH BẠC LIÊU**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 167/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2018  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu)*

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>I. LĨNH VỰC DƯỢC: 23 thủ tục hành chính</b>					
1	Công bố cơ sở đào tạo, cập nhật kiến thức chuyên môn về dược	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ</li> <li>- Trường hợp hồ sơ có yêu cầu sửa đổi, bổ sung thì Sở Y tế phải có văn bản thông báo cho cơ sở đào tạo, cập nhật để sửa đổi, bổ sung hồ sơ công bố đào tạo, cập nhật trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ</li> </ul>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của Sở Y tế tỉnh Bạc Liêu - Số 07, đường Nguyễn Tất Thành, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016.</li> <li>2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược</li> </ul>
2	Điều chỉnh công bố đào tạo, cập nhật kiến thức chuyên môn về dược	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong 10 (mười) ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ</li> <li>- Trường hợp hồ sơ có yêu cầu sửa đổi, bổ sung thì Sở</li> </ul>	(nt)	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016.</li> <li>2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược</li> </ul>

		Y tế phải có văn bản thông báo cho cơ sở đào tạo, cập nhật để sửa đổi, bổ sung hồ sơ công bố đào tạo, cập nhật trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ			
3	Cấp Chứng chỉ hành nghề được (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề được nhưng Chứng chỉ hành nghề được bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật Dược) theo hình thức xét hồ sơ	- Trong 20 (hai mươi) ngày, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ. - Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, Sở Y tế phải có văn bản thông báo nội dung yêu cầu sửa đổi, bổ sung gửi cho người đề nghị trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ	(nt)	500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) /hồ sơ (Theo quy định tại Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)	1. Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. 2. Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược. 3. Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm
4	Cấp Chứng chỉ hành nghề được theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp Chứng chỉ hành nghề được bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Chứng chỉ hành nghề được	Trong 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ	(nt)	Không quy định	1. Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. 2. Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược
5	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề được theo hình thức xét hồ sơ	- Trong 10 (mười) ngày, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ - Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, Sở	(nt)	Không quy định	1. Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. 2. Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ

		Y tế phải có văn bản thông báo nội dung yêu cầu sửa đổi, bổ sung gửi cho người đề nghị trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ.			quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược
6	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ	- Trong 10 (mười) ngày, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ - Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, Sở Y tế phải có văn bản thông báo nội dung yêu cầu sửa đổi, bổ sung gửi cho người đề nghị trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ	(nt)	Không quy định	1. Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. 2. Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược
7	Cấp lần đầu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược đối với trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	- Trong 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ - Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Sở Y tế có văn bản gửi cơ sở yêu cầu sửa đổi, bổ sung, trong đó phải nêu cụ thể các tài liệu, nội dung cần sửa đổi, bổ sung	(nt)	- Thẩm định điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn (GDP): 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) /cơ sở. - Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) hoặc tiêu chuẩn và điều kiện hành nghề dược đối với các cơ sở bán lẻ thuốc chưa bắt buộc	1. Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. 2. Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược. 3. Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm

				<p>thực hiện nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt nhà thuốc theo lộ trình: 1.000.000 đồng (một triệu đồng) /cơ sở</p> <p>- Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) đối với cơ sở bán lẻ tại các địa bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo: 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) /cơ sở.</p> <p>(Theo quy định tại Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)</p>	
8	<p>Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở thay đổi loại hình kinh doanh hoặc phạm vi kinh doanh dược mà có thay đổi điều kiện kinh doanh, thay đổi địa điểm kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ</p>	<p>- Trong 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ</p> <p>- Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Sở Y tế có văn bản gửi cơ sở yêu cầu sửa đổi, bổ</p>	(nt)	<p>- Thẩm định điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn (GDP): 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) /cơ sở.</p> <p>-Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) hoặc tiêu chuẩn và điều kiện</p>	<p>1. Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016.</p> <p>2. Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược.</p> <p>3. Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực</p>

	thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	sung, trong đó phải nêu cụ thể các tài liệu, nội dung cần sửa đổi, bổ sung		hành nghề dược đối với các cơ sở bán lẻ thuốc chưa bắt buộc thực hiện nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt nhà thuốc theo lộ trình: 1.000.000 đồng (một triệu đồng) /cơ sở - Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) đối với cơ sở bán lẻ tại các địa bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo: 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) /cơ sở. (Theo quy định tại Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)	dược, mỹ phẩm
9	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu,	- Trong 20 (hai mươi) ngày, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ đối với trường hợp mất, hỏng. - Trong 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ đối với trường hợp cấp lại do	(nt)	Không quy định	1. Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. 2. Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược.

	thuốc cổ truyền)	lỗi của cơ quan cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược. - Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, Sở Y tế phải có văn bản thông báo cho cơ sở đề yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ.			
10	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	- Trong 20 (hai mươi) ngày, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ - Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, Sở Y tế phải có văn bản thông báo cho cơ sở đề yêu cầu sửa đổi bổ sung hồ sơ, trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, trong đó phải nêu cụ thể các tài liệu, nội dung cần sửa đổi, bổ sung.	(nt)	Không quy định	1. Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. 2. Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược.
11	Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động	Trong 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ	(nt)	Không quy định	1. Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. 2. Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược.



12	Cho phép hủy thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong 30 (<i>ba mươi</i>) ngày, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ</li> <li>- Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung, Sở Y tế gửi văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ trong thời hạn 30 (<i>ba mươi</i>) ngày, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, trong đó phải nêu cụ thể các tài liệu, nội dung cần sửa đổi, bổ sung</li> </ul>	(nt)	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016.</li> <li>2. Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược.</li> </ul>
13	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc, thuốc phóng xạ; cơ sở sản xuất thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong 80 (<i>tám mươi</i>) ngày, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ</li> <li>- Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, trong thời hạn 20 (<i>hai mươi</i>) ngày, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Sở Y tế gửi văn bản yêu cầu cơ sở sửa đổi, bổ sung, trong đó phải nêu cụ thể các tài liệu, nội dung cần sửa đổi, bổ sung</li> </ul>	(nt)	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016.</li> <li>2. Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược.</li> </ul>
14	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho các cơ sở kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong 30 (<i>ba mươi</i>) ngày, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ đối với cơ sở đã được cấp giấy</li> </ul>	(nt)	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016.</li> <li>2. Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ</li> </ul>

	<p>nghiện, thuốc dạng phối hợp có dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất (trừ cơ sở sản xuất được quy định tại Điều 50 của Nghị định 54/2017/NĐ-CP); cơ sở kinh doanh thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc, thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực thuốc thẩm quyền Sở Y tế</p>	<p>chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược và đáp ứng thực hành tốt đối với phạm vi hoạt động đề nghị.</p> <p>- Trong 50 (năm mươi) ngày, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ đối với cơ sở cấp lần đầu hoặc cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược nhưng chưa đáp ứng thực hành tốt đối với phạm vi hoạt động đề nghị (áp dụng đối với trường hợp không có yêu cầu khắc phục, sửa chữa)</p> <p>- Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Sở Y tế gửi văn bản yêu cầu cơ sở sửa đổi, bổ sung hồ sơ, trong đó phải nêu cụ thể các tài liệu, nội dung cần sửa đổi, bổ sung.</p>			<p>quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược.</p>
15	<p>Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất thuốc thẩm quyền của Sở Y tế</p>	<p>- Trong 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ</p> <p>- Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, Sở</p>	(nt)	Không quy định	<p>1. Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. 2. Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và</p>

		<p>Y tế gửi văn bản yêu cầu cơ sở sửa đổi, bổ sung hồ sơ trong thời hạn 30 (<i>ba mươi</i>) ngày, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, trong đó phải nêu cụ thể các tài liệu, nội dung cần sửa đổi, bổ sung</p>			<p>biện pháp thi hành Luật Dược. 3. Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt.</p>
16	<p>Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược</p>	<p>- Trong 30 (<i>ba mươi</i>) ngày, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ - Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, trong thời hạn 10 (<i>mười</i>) ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Sở Y tế gửi văn bản yêu cầu cơ sở sửa đổi, bổ sung hồ sơ, trong đó phải nêu cụ thể các tài liệu, nội dung cần sửa đổi, bổ sung</p>		<p>- Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) hoặc tiêu chuẩn và điều kiện hành nghề dược đối với các cơ sở bán lẻ thuốc chưa bắt buộc thực hiện nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt nhà thuốc theo lộ trình: 1.000.000 đồng (<i>một triệu đồng</i>) /cơ sở. - Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) đối với cơ sở bán lẻ tại các địa bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo: 500.000 đồng (<i>năm trăm ngàn đồng</i>) /cơ sở. (Theo quy định tại</p>	<p>1. Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. 2. Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược. 3. Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm</p>

				Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)	
17	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ.</li> <li>- Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, Sở Y tế gửi văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ</li> </ul>	(nt)	Không quy định	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016.</li> <li>2. Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược.</li> </ol>
18	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ</li> <li>- Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Sở Y tế gửi văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân sửa đổi, bổ sung hồ sơ</li> </ul>	(nt)	Không quy định	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016.</li> <li>2. Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược.</li> </ol>

19	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong 07 (<i>bảy</i>) ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ.</li> <li>- Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, trong thời hạn 07 (<i>bảy</i>) ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Sở Y tế gửi văn bản cho tổ chức, cá nhân để yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ</li> </ul>	(nt)	Không quy định	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016.</li> <li>2. Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược.</li> </ol>
20	Cấp giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong 15 (<i>mười lăm</i>) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</li> <li>- Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, trong thời hạn 15 (<i>mười lăm</i>) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Y tế gửi văn bản đề nghị cơ sở sửa đổi, bổ sung và nêu cụ thể, chi tiết những tài liệu, nội dung cần sửa đổi, bổ sung</li> </ul>	(nt)	1.600.000 đồng ( <i>một triệu sáu trăm ngàn đồng</i> ) /hồ sơ (Theo quy định tại Thông tư số 114/2017/TT-BTC ngày 24/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016.</li> <li>2. Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược.</li> <li>3. Thông tư số 114/2017/TT-BTC ngày 24/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về Sửa đổi, bổ sung biểu mức thu phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm ban hành kèm theo Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm.</li> </ol>
21	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung	Trong 10 ( <i>mười</i> ) ngày làm việc..., kể từ ngày nhận đủ	(nt)	Không quy định	1. Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016.

	thông tin thuốc thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	hồ sơ hợp lệ			2. Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược.
22	Điều chỉnh nội dung thông tin thuốc đã được cấp Giấy xác nhận thuốc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị điều chỉnh, nếu Sở Y tế không có văn bản trả lời, cơ sở được thực hiện điều chỉnh. Trường hợp không đồng ý đề cơ sở điều chỉnh, Sở Y tế phải có công văn trả lời và nêu rõ lý do.	(nt)	Không quy định	1. Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. 2. Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược.
23	Kê khai lại giá thuốc sản xuất trong nước	Trong 25 (hai mươi lăm) ngày, kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ theo quy định	(nt)	100.000 đồng (một trăm ngàn đồng) /hồ sơ (Theo quy định tại Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)	1. Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016. 2. Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược. 3. Thông tư số 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm. 4. Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh Bạc Liêu về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Sở Y tế tỉnh Bạc Liêu

**LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH: 29 thủ tục hành chính**

1	Cấp lần đầu chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</li> <li>- Trong 180 (một trăm tám mươi) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp.</li> </ul>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của Sở Y tế tỉnh Bạc Liêu - Số 07, đường Nguyễn Tấn Thành, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu	360.000 đồng (ba trăm sáu mươi ngàn đồng) lần (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)	<ul style="list-style-type: none"> <li>1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009.</li> <li>2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.</li> <li>3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</li> <li>4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</li> </ul>
2	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</li> <li>- Trong 180 (một trăm tám mươi) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp.</li> </ul>	(nt)	360.000 đồng (ba trăm sáu mươi ngàn đồng) lần (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)	<ul style="list-style-type: none"> <li>1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009.</li> <li>2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.</li> <li>3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và</li> </ul>

					cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.
3	Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	- Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trong 180 (một trăm tám mươi) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp.	(nt)	360.000 đồng (ba trăm sáu mươi ngàn đồng) /lần (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.
4	Cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị đổi thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh	Trong 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	(nt)	150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) /lần (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.



				Bộ Tài chính)	3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.
5	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh	- Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ - Trong 180 (một trăm tám mươi) ngày, đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp.	(nt)	150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) /lần (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.
6	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ	- Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày	(nt)	360.000 đồng (ba trăm sáu mươi ngàn đồng) /lần	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP

	hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh	nhận đủ hồ sơ hợp lệ - Trong 180 ( <i>một trăm tám mươi</i> ) ngày, đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp.		(Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)	ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.
7	Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	Trong 60 ( <i>sáu mươi</i> ) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	(nt)	10.500.000 đồng ( <i>mười triệu năm trăm ngàn đồng</i> ) /lần (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.

8	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	(nt)	5.700.000 đồng (năm triệu bảy trăm ngàn đồng) /lần (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)	<p>1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009.</p> <p>2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trọng lĩnh vực y tế.</p>
9	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	(nt)	4.300.000 đồng (bốn triệu ba trăm ngàn đồng) /lần (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)	<p>1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009.</p> <p>2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính</p>

					quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.
10	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	(nt)	3.100.000 đồng (ba triệu một trăm ngàn đồng) /lần (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.
11	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	(nt)	4.300.000 đồng (bốn triệu ba trăm ngàn đồng) /lần (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và

					<p>cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p>
12	Cấp giấy phép hoạt động đối với Nhà hộ sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	(nt)	5.700.000 đồng (năm triệu bảy trăm ngàn đồng) /lần (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)	<p>1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009.</p> <p>2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p>
13	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám, tư vấn và điều trị dự phòng thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	(nt)	4.300.000 đồng (bốn triệu ba trăm ngàn đồng) /lần (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)	<p>1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009.</p> <p>2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP</p>

					ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.
14	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	(nt)	4.300.000 đồng (bốn triệu ba trăm ngàn đồng) lần (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.
15	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp thuộc thẩm quyền của Sở	Trong 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	(nt)	4.300.000 đồng (bốn triệu ba trăm ngàn đồng) lần (Theo quy định tại	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ

	Y tế			Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)	Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.
16	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	(nt)	4.300.000 đồng (bốn triệu ba trăm ngàn đồng) /lần (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.

17	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	(nt)	4.300.000 đồng (bốn triệu ba trăm ngàn đồng) /lần (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)	<p>1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009.</p> <p>2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p>
18	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	(nt)	4.300.000 đồng (bốn triệu ba trăm ngàn đồng) /lần (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)	<p>1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009.</p> <p>2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính</p>



					quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.
19	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chẩn đoán hình ảnh, phòng X quang thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong 45 ( <i>bốn mươi lăm</i> ) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	(nt)	4.300.000 đồng ( <i>bốn triệu ba trăm ngàn đồng</i> ) /lần (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.
20	Công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ thẩm mỹ thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong 10 ( <i>mười</i> ) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	(nt)	Không quy định	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và

					cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
21	Công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ xoa bóp (massage) thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	(nt)	Không quy định	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
22	Cấp giấy phép hoạt động đối với trạm y tế cấp xã, trạm xá thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	(nt)	3.100.000 đồng (ba triệu một trăm ngàn đồng) /lần (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong

					lĩnh vực y tế.
23	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	(nt)	4.300.000 đồng (bốn triệu ba trăm ngàn đồng) /lần (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.
24	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	(nt)	Không quy định	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

25	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày, đối với bệnh viện và 45 (bốn mươi lăm) ngày, đối với các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	(nt)	<p>- Bệnh viện: 10.500.000 đồng (mười triệu năm trăm ngàn đồng) / lần</p> <p>- Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh, bệnh xá thuộc lực lượng Công an nhân dân, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình (hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý y học gia đình): 5.700.000 đồng (năm triệu bảy trăm ngàn đồng) / lần</p> <p>- Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám, tư vấn và Điều trị dự phòng, Phòng khám, Điều trị bệnh nghề nghiệp, Phòng chẩn đoán hình ảnh, phòng X quang, Phòng xét nghiệm, Cơ sở dịch vụ y tế, Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000 đồng (bốn triệu ba trăm ngàn đồng) / lần</p> <p>- Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trạm y tế cấp xã, trạm xá và tương đương:</p>	<p>1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009.</p> <p>2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p>
----	---	--	------	---	---

				3.100.000 đồng (ba triệu một trăm ngàn đồng) lần (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)	
26	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày đối với bệnh viện và 45 (bốn mươi lăm) ngày, đối với các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	(nt)	1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng)/ lần (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.
27	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn thuộc thẩm	Trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày, đối với bệnh viện và 45 (bốn mươi lăm) ngày, đối với các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa	(nt)	- Bệnh viện: 10.500.000 đồng (mười triệu năm trăm ngàn đồng) lần - Phòng khám đa	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi

<p>quyền của Sở Y tế</p>	<p>bệnh khác, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>		<p>khoa, nhà hộ sinh, bệnh xá thuộc lực lượng Công an nhân dân, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình (hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý y học gia đình): 5.700.000 đồng (năm triệu bảy trăm ngàn đồng) /lần          - Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám, tư vấn và Điều trị dự phòng, Phòng khám, Điều trị bệnh nghề nghiệp, Phòng chẩn đoán hình ảnh, phòng X quang, Phòng xét nghiệm, Cơ sở dịch vụ y tế, Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000 đồng (bốn triệu ba trăm ngàn đồng) /lần          - Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trạm y tế cấp xã, trạm xá và tương đương: 3.100.000 đồng (ba triệu một trăm ngàn đồng) /lần          (Theo quy định tại Thông tư</p>	<p>hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.          3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.          4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p>
--------------------------	---	--	--	--

				278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)	
28	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày, đối với bệnh viện và 45 (bốn mươi lăm) ngày, đối với các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	(nt)	1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng)/ lần (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.
29	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bị mất, hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do cấp không đúng thẩm quyền	Trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày, đối với bệnh viện và 45 (bốn mươi lăm) ngày, đối với các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	(nt)	1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng)/ lần (Theo quy định tại Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính)	1- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. 2- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh. 3- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và

					<p>cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 4- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.</p>
--	--	--	--	--	--

K